TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT
TỈNH ĐẮK LẮK

Bản án số: 32/2018/HS-ST
Ngày 02-02-2018

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Trúc

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Mai Xuân Đừng

2/ Ông Hoàng Viết Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Văn Thị Nguyễn Hiền -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Bình - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST – HS ngày 15 tháng 01 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 01 năm 2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Phi L**, sinh năm: 1979, tại: tỉnh Bình Định;

Nơi đăng ký HKTT: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk; Chỗ ở hiện nay: Không nơi ở nhất định; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Con ông: Huỳnh Ngọc L (Đã chết) và con bà: Lê Thị H, sinh năm: 1939, bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: 04 tiền án: Tại bản án số: 35/2012/HSST ngày 17/5/2012, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 14/01/2013 chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số 35/2014/HSST ngày 04/3/2014, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 18/03/2015, chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số: 232/2015/HSST ngày 13/8/2015, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Tài sản bị trộm cắp trị giá dưới 2.000.000 đồng). Ngày 02/5/2016, chấp hành xong hình phạt tù; Tại bản án số: 184/2016/HSST ngày 08/8/2016, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử

phạt 01 năm 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 07/8/2017, chấp hành xong hình phạt tù; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số: 204/2007/HSST Ngày 05/9/2007, bị Toà án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt 05 tháng 14 ngày về tội Trộm cắp tài sản; Ngày 10/7/2009, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản, bằng hình thức cảnh cáo. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/11/2017 cho đến nay, hiện đang tạm giam- Có mặt.

- *Bị hại:*

1/Anh Đặng Công L, Sinh năm: 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường Đ, tổ dân phố M, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

- *Người làm chứng:*

1/ Chị Nguyễn Thị N- Sinh năm 1980 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường D, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

2/ Anh Lê Văn C- sinh năm 1984 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, Huỳnh Phi L đi bộ quanh khu vực Km3, phường T, thành phố B mục đích xem có ai để tài sản sơ hở thì lấy trộm. Khi L đi đến đường N, phường T, thành phố B, L nhìn thấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX, biển số: 47T1-012.07, của anh Đặng Công L, đang dựng tại vỉa hè, trên xe để 01 túi xách màu xanh, không có người trông coi nên L nảy sinh ý định trộm cắp chiếc túi xách trên. Lúc này, L lén lút đi lại gần chiếc xe mô tô biển số: 47T1-012.07, dùng tay phải lấy trộm chiếc túi xách màu xanh và bỏ chạy về hướng trung tâm thành phố B, để tẩu thoát. Khi L chạy được khoảng 300m thì bị anh L cùng quần chúng nhân dân bắt quả tang, thu giữ 01 chiếc túi xách màu xanh, bên trong đựng các tài sản gồm: 22 chiếc điện thoại di động các loại; 02 dây tai nghe điện thoại; 02 cục sạc pin dự phòng; 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng; 05 USB không rõ chủng loại; 01 cục phát sóng wifi hiệu TP- Link, màu trắng; 290 sim các loại và số tiền 60.000 đồng (bao gồm: 08 tờ tiền mệnh giá 1.000 đồng, 06 tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng và 08 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng).Sau đó L được giao cho cơ quan điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột xử lý.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 307/KLĐG ngày 27/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận:

- 01 điện thoại di động Nokia F72, màu bạc đồng, số Imei: 352724042058072, trị giá: 800.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 520, màu đỏ đen, số Imei: 358106056177515. trị giá: 500.000 đồng;

- 01 điện thoại di động HTC M8, màu đen, số Imei: 353569053081037, trị giá: 1.200.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 230, màu đen, số Imei 1: 356893074460948, số Imei 2: 356893074460955, trị giá: 250.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia X2, màu đen, số Imei 1: 355907/05/439580/8, số Imei 2: 355907/05/439581/6, trị giá: 200.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 6300, màu đen bạc, không hiển thị thông số kỹ thuật, trị giá: 200.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 6100, màu xanh trắng, số Imei: 355673000870265, trị giá: 400.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 1110i, màu xanh trắng, số Imei: 353265013214210, trị giá: 120.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Sony Xperia màu trắng, số Imei 1: 356060075744361, số Imei 2: 356060075744379, trị giá: 4.200.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 1110, màu đỏ, số Imei 1: 356482/06/04/6022/7, số Imei 2: 356482/06/04/6023/5, điện thoại không có pin, trị giá: 30.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 220, màu đen, số Imei 1: 357821066444082, số Imei 2: 357821066444090, trị giá: 220.000 đồng;

- 01 điện thoại di động 7210C, màu trắng đen, số Imei: 355743026105722, trị giá: 400.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 1200, màu xám, số Imei: 358308039771139, trị giá: 90.000 đồng;

- 01 điện thoại di động 1280, màu xanh, số Imei: 352404054477342, trị giá: 120.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia Express Music, màu xanh đen, số Imei: 352717044972722, trị giá: 100.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 1202, màu đen, số Imei: 359365039671791, trị giá: 90.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 106, màu đỏ đen, số Imei: 353667068058170, trị giá: 150.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia C2, màu đen bạc, số Imei: 354107058346318, trị giá: 180.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 206, màu đen, số Imei 1: 353660064962206, số Imei 2: 353660064962214, trị giá: 250.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 1202, màu trắng xám, số Imei: 354308021857080, vỏ gỗ, trị giá: 90.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia T800, màu đỏ xám, không hiển thị thông số kỹ thuật, trị giá: 120.000 đồng;

- 01 điện thoại di động Nokia 206, màu xanh, số Imei 1: 358951059699066, số Imei 2: 358952059699074, trị giá: 170.000 đồng;

- 01 cục sạc pin dự phòng năng lượng mặt trời hiệu Samsung, màu đỏ trắng, trị giá: 100.000 đồng;

- 01 cục sạc pin dự phòng hiệu PinEng, màu trắng, trị giá: 70.000 đồng;

- 01 cục phát sóng Wifi hiệu TP- Link, màu đen, trị giá: 30.000 đồng;

- 02 dây tai nghe điện thoại màu trắng, trị giá: 40.000 đồng;

- 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng, trị giá: 30.000 đồng;

- 05 USB, không rõ chủng loại, dung lượng nên Hội đồng không xác định được giá trị;

- 01 túi xách màu xanh có dòng chữ VinaPhone không ngừng vươn xa, trị giá: 30.000 đồng;

- 290 sim các loại gồm: 20 sim Viettel, 55 sim Vietnammobile, 215 sim VinaPhone (chưa qua sử dụng), trị giá: 10.585.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là: 20.765.000 đồng.

Quá trình điều tra xác định các tài sản gồm: 22 chiếc điện thoại di động các loại; 02 dây tai nghe điện thoại; 02 cục sạc pin dự phòng; 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng; 05 USB không rõ chủng loại; 01 cục phát sóng wifi hiệu TP- Link, màu trắng; 290 sim các loại, số tiền 60.000 đồng và 01 túi xách màu xanh có dòng chữ VinaPhone không ngừng vươn xa, là các tài sản của anh Đặng Công L. Ngày 13/12/2017, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả các tài sản trên cho anh L nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại các tài sản anh L không có yêu cầu gì khác.

Tại bản Cáo trạng số: 31/KSĐT-HS ngày 15/01/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã truy tố bị cáo Huỳnh Phi L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Phi L đã thừa nhận: Do muốn có tiền tiêu xài nên vào khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, tại địa chỉ: Đường N, phường T, thành

phố B, Huỳnh Phi L đã lén lút trộm cắp 01 túi xách màu xanh của anh Đặng Công L, bên trong có: 22 chiếc điện thoại di động các loại; 02 dây tai nghe điện thoại; 02 cục sạc pin dự phòng; 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng; 05 USB không rõ chủng loại; 01 cục phát sóng wifi hiệu TP- Link, màu trắng; 290 sim các loại và số tiền 60.000 đồng, thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội của bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Huỳnh Phi L phạm tội "Trộm cắp tài sản", đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015; Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Phi L từ: 24 tháng đến 30 tháng tù.

Các biện pháp tư pháp:

Áp dụng Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

+ Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã trả lại các tài sản gồm: 22 chiếc điện thoại di động các loại; 02 dây tai nghe điện thoại; 02 cục sạc pin dự phòng; 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng; 05 USB không rõ chủng loại; 01 cục phát sóng wifi hiệu TP- Link, màu trắng; 290 sim các loại, số tiền 60.000 đồng và 01 túi xách màu xanh có dòng chữ VinaPhone không ngừng vươn xa cho anh L nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại các tài sản anh L không có yêu cầu gì khác.

Bị cáo Huỳnh Phi L không tranh luận, bào chữa gì thêm chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo Huỳnh Phi L tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của người bị hại và phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Như vậy đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 21/11/2017, tại địa chỉ: Đường N, phường T, thành phố B, Huỳnh Phi L đã lén lút trộm cắp 01 túi xách màu xanh của anh Đặng Công L, bên trong có: 22 chiếc điện thoại di động các loại; 02 dây tai nghe điện thoại; 02 cục sạc pin dự phòng; 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng; 05 USB không rõ chủng loại; 01 cục phát sóng wifi

hiệu TP- Link, màu trắng; 290 sim các loại và số tiền 60.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 20.825.000 đồng. Hành vi bị cáo thực hiện là đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999;

"Tại Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc phạt tù từ sáu tháng đến ba năm."

[2] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm bất hợp pháp đối với quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, đồng thời còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an xã hội. Bị cáo là công dân có đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng tài sản thuộc sở hữu hợp pháp của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều bị pháp luật trừng trị. Song do ý thức coi thường pháp luật, tham lam tư lợi nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, do vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do lỗi cố ý gây ra.

Bản thân bị cáo Huỳnh Phi L có 04 tiền án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích nhưng vẫn tiếp tục phạm tội. Do vậy, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo như đã nhận định ở trên; Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc, tương xứng với tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Phi L đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Thiệt hại về tài sản không lớn, đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

*** Các biện pháp tư pháp:**

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trả lại các tài sản gồm: 22 chiếc điện thoại di động các loại; 02 dây tai nghe điện

thoại; 02 cục sạc pin dự phòng; 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng; 05 USB không rõ chủng loại; 01 cục phát sóng wifi hiệu TP- Link, màu trắng; 290 sim các loại, số tiền 60.000 đồng và 01 túi xách màu xanh có dòng chữ VinaPhone không ngừng vươn xa cho anh L nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại các tài sản anh L không có yêu cầu gì khác.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h, điểm s khoản 1, Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị Quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Phi L phạm tội: "Trộm cắp tài sản"

Xử phạt bị cáo: Huỳnh Phi L: 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 22/11/2017.

*** Các biện pháp tư pháp:**

Căn cứ Điều 47, Điều 48 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

- Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, trả lại các tài sản gồm: 22 chiếc điện thoại di động các loại; 02 dây tai nghe điện thoại; 02 cục sạc pin dự phòng; 01 USB 3G hiệu Viettel, màu trắng; 05 USB không rõ chủng loại; 01 cục phát sóng wifi hiệu TP- Link, màu trắng; 290 sim các loại, số tiền 60.000 đồng và 01 túi xách màu xanh có dòng chữ VinaPhone không ngừng vươn xa cho anh L nhận quản lý, sử dụng. Sau khi nhận lại các tài sản anh L không có yêu cầu gì khác.

*** Về án phí**: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Huỳnh Phi L phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- VKSND TP. BMT;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- CCTHADS TP.B, tỉnh Đắk Lắk;
- THA phạt tù;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu HS+ VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Lương Thị Trúc